

Bản án số: 84/2023/HS -ST  
Ngày: 31 - 10 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Văn Quân

Bà Nguyễn Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thế Vinh - TAND huyện Xuân Trường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại trụ sở TAND huyện Xuân Trường vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Lê Văn Đ, sinh năm 1997.**

Nơi thường trú: thôn E, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Hiện ở: Xóm E, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông Lê Văn Đ1, sinh năm 1972, con bà Điều Thị Đ2, sinh năm 1978. Tiền án: Không có. Tiền sự: Không có. Nhân thân: 07/5/2015 bị TAND huyện Xuân Trường xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2023 đến 21/7/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Vũ Đức Đ3, sinh năm 1990.**

Nơi cư trú: Xóm E, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Vũ Đức L, sinh năm 1965; Con bà Đặng Thị T (Đã chết). Vợ là Bùi Thị Đ4, sinh năm 1991 đã ly hôn năm 2016 có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: 15/6/2022 bị TAND huyện Giao Thủy xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt 18/4/2023. Tiền sự: Ngày 07/4/2021 bị UBND xã X áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong

07/7/2021. Nhân thân: 08/6/2012 bị TAND quận Đống Đa -TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 24 tháng tù về tội đưa hối lộ. Ngày 21/3/2017 bị TAND quận Thanh Xuân-TP Hà Nội xử phạt 03 năm 04 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Được giảm án và chấp hành án xong 29/8/2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2023 đến 21/7/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

\*Bị hại: ông Lê Đình N, sinh năm 1938

Nơi cư trú: xóm E, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

\*Người có quyền lợi liên quan: ông Vũ Trung T1, sinh năm 1976

Nơi cư trú: xóm E, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(ông N, ông T1 vắng mặt tại phiên tòa).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn Đ là cháu nội ông Lê Đình N. Trong quá trình chung sống với ông Lê Đình N biết ông N có chiếc máy phát điện màu vàng nhãn hiệu YAMABISI EC8300DX chạy xăng, công suất 2,5 kw, để ở gầm cầu thang nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 20 giờ ngày 23/6/2023 Lê Văn Đ thấy ông N đã ngủ nên sang nhà Vũ Đức Đ3 rủ Đ3 cùng trộm cắp. Đ3 đồng ý. Đ về nhà lên kéo máy phát điện ra sân. Đăng mang xe mô tô BKS: 18E2-5100 màu nâu đen rồi cùng Đ bê máy phát điện lên xe mô tô. Đ3 điều khiển xe, Đ ngồi sau ôm máy đi tiêu thụ. Đ hỏi bán ở đâu thì Đ3 bảo chú Vũ Trung T1 đang có nhu cầu mua máy phát điện. Cả hai đến nhà Vũ Trung T1. Đ nói là máy nhà Đ không có nhu cầu sử dụng nên bán. Anh T1 xem máy và trả 1.500.000 đồng. Đ đồng ý bán rồi nhận tiền chia cho Đ3 200.000 đồng còn Đ giữ 1.300.000 đồng. Toàn bộ số tiền này Đ và Đ3 ăn tiêu hết. Sau khi ông N trình báo mất máy, Công an xã X và Công an huyện X tổ chức truy tìm. Ngày 12/7/2023 Lê Văn Đ và Vũ Đức Đ3 đầu thú khai báo hành vi phạm tội. Đăng tự giác giao nộp xe mô tô BKS: 18E2-5100; anh T1 giao nộp máy phát điện cho cơ quan điều tra. Bản kết luận định giá 07/KL-HĐĐG ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: chiếc máy phát điện màu vàng nhãn hiệu YAMABISI EC8300DX chạy xăng, công suất 2,5 kw đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có giá trị 2.800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc máy phát điện trên cho ông N, ông không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ. Chiếc xe máy Đ3 dùng chở máy là của ông Vũ Đức L(bố của Đ3), khi Đ3 lấy đi ông không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L. anh T1 yêu cầu Đ và Đ3 phải bồi hoàn cho anh 1.500.000 đồng. Cáo trạng số 73/CT-VKSXT ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Lê Văn Đ và Vũ Đức Đ3 về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố **Lê Văn Đ** và **Vũ Đức Đ3** phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS, ( **Vũ Đức Đ3** bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS); Khoản 2 Điều 47 BLHS: Xử phạt **Lê Văn Đ** từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ 12/7/2023. Xử phạt **Vũ Đức Đ3** từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ 12/7/2023. Buộc **Lê Văn Đ** và **Vũ Đức Đ3** liên đới bồi hoàn cho anh **V** Trung Thực 1.500.000 đồng. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện X**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện X**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản kiểm tra nơi xảy ra vụ việc lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/7/2023, Lời khai của bị hại **Lê Đình N**, người có quyền và nghĩa vụ liên quan **Vũ Trung T1**; Bản kết luận định giá 07/KL-HĐĐG ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự **huyện X**. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/6/2023 **Lê Văn Đ** và **Vũ Đức Đ3** đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc máy phát điện màu vàng nhãn hiệu YAMABISI EC8300DX chạy xăng, công suất 2,5 kw trị giá 2.800.000 đồng của ông **Lê Đình N** là ông nội của **Lê Văn Đ** bán cho anh **V** Trung Thực lấy 1.500.000 đồng chia nhau tiêu sài cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt

cho **Lê Văn Đ**. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông **Lê Đình N** là người trên 70 tuổi nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo **Vũ Đức Đ3** ngày 15/6/2022 bị TAND huyện Giao Thủy xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt 18/4/2023 chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: **Lê Văn Đ** ngày 07/5/2015 bị TAND huyện Xuân Trường xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. **Vũ Đức Đ3** ngày 15/6/2022 bị TAND huyện Giao Thủy xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/4/2021 bị **UBND xã X** áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, Ngày 08/6/2012 bị TAND quận Đống Đa - TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 24 tháng tù về tội Đưa hối lộ. Ngày 21/3/2017 bị TAND quận Thanh Xuân-TP Hà Nội xử phạt 03 năm 04 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa bản thân mà vẫn ham chơi hưởng thụ không bằng sức lao động của chính mình cho nên cần xử phạt các bị cáo mức án phạt tù với mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. **Lê Văn Đ** là người khởi xướng, rủ **Vũ Đức Đ3**, tuy nhiên nhân thân **Đ3** đã nhiều lần phạm tội nên khi quyết định hình phạt thì các bị cáo cũng tương xứng như nhau.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và tang vật, tài sản thu giữ: Chiếc xe mô tô **Đ3** dùng chở máy phát điện qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông **Vũ Đức L**(bố đẻ **Đ3**) khi **Đ3** lấy đi ông không biết nên cơ quan điều tra trả lại cho ông **L** là đúng. Chiếc máy phát điện ông **N** đã nhận lại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét nữa. Số tiền anh **Vũ Trung T1** mua máy phát điện của hai bị cáo do không biết là tài sản các bị cáo trộm cắp mà có nên buộc các bị cáo phải bồi hoàn lại cho anh **T1** theo số tiền mỗi bị cáo được hưởng.

[5]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo, ông **N**, anh **T1** có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, (**Vũ Đức Đ3** bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự):

- Tuyên bố **Lê Văn Đ** và **Vũ Đức Đ3** phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt **Lê Văn Đ** 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.
- Xử phạt **Vũ Đức Đ3** 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS buộc **Lê Văn Đ** và **Vũ Đức Đ3** liên đới bồi hoàn cho anh **V** Trung Thực 1.500.000 đồng. Chia phần **Lê Văn Đ** trả 1.300.000 đồng; **Vũ Đức Đ3** trả 200.000 đồng.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Lê Văn Đ5** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị cáo **Vũ Đức Đ3** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông **Lê Đình N**, anh **Vũ Trung T1** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã Xuân Đài;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL và NV liên quan;
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Quỳnh**